

Tôi Cưới Vợ

Thái Quốc Mưu

Hồi học lớp đệ tứ (lớp 9 bây giờ), tôi có đọc đâu đó truyện ngắn tựa là "Lấy vợ miền quê", của tác giả nào tôi quên. Tôi rất khoái truyện ngắn này và định bụng lớn lên mình cũng "lấy vợ miền quê" như tác giả kia. Nói thì hơi xấu hổ, vừa đậu Tú Tài phần hai, lúc đó tôi mới 18 tuổi tây, tức 19 tuổi ta, mà tôi đã..."muốn vợ"! Con trai mà "muốn" chuyện gì thì thường vòi vĩnh với mẹ, như chiếc xe đạp, đồng hồ, quần áo mới, kể cả chiếc solex cáu cạnh tôi đang chạy, mà chỉ hàng "thiếu gia"... ở tỉnh như tôi mới có.

Những thứ đó tôi đều mạnh dạn nói với mẹ, và lần nào cũng vậy, mẹ tôi không cần suy nghĩ mà "ô kê" liền. Còn cái vụ "muốn vợ" này, tôi có miệng mà chẳng thốt nên lời! Tôi định bụng lúc nào mẹ vui và khi chỉ có hai mẹ con ở nhà thì tôi "tâm sự" liền. Mẹ lúc nào lại không vui! Và lại tôi là con một trong gia đình, chỉ cần ba tôi đi uống cà phê hay đi đâu đó thì có biết bao nhiêu dịp... may! Thế mà khi thấy mẹ ngồi, tôi vừa xề lại thì bao dững khí đã tiêu tan! Bao lần như vậy, dường như bà để ý, giọng ngọt ngào cố hữu:

- Gì đó con trai cưng? Muốn gì nữa phải không?

Lúc đó tôi chỉ cần một "gờ - ram" dững khí, thêm một tiếng "vợ" sau tiếng "muốn" của mẹ tôi thì đòn cân cục diện đầu lại vào đấy rồi. Đàng này tôi lại nhút nhát, rụt rè! Điều này, vốn không phải là bản tính của tôi:

- Dạ... có "muốn" gì đâu mẹ!

Trả lời xong tôi thấy ảm ức, giận mình sao quá yếu gan! Thì may thay, vợ chồng anh hai Trân tới chơi. Anh với tôi là chú bác ruột tôi. Hai Trân là con trai trưởng của bác hai, còn cha tôi đến thứ chín, nên ảnh nhỏ hơn cha tôi chẳng bao nhiêu. Anh rất vui tính, cởi mở, lạ làng, sốt sắng. Cái gì cũng chịu hoạch toẹt, không chịu úp úp mở mở, nên có khi hơi lố lố. Vậy mà tôi lại quý mến anh ở điểm này nhất, mới lạ! Chưa chào hỏi mẹ tôi, anh nhìn tôi bôm bốp:

- Đậu (Tú Tài) rồi hả mậy? Là người lớn rồi, cưới vợ được rồi đó nghen!

Thuở đó đậu Tú Tài cũng oai lắm, kiếm việc làm dễ như chơi. Trong thân tộc có người đậu tú tài là niềm hãnh diện chung. Nghe anh nói, tôi khoái chí tử, nhưng cũng làm bộ:

- Mới bây lớn mà có vợ gì anh ơi!

- Sao lại "bây lớn"? Hồi tao cỡ mầy là con cu biết gáy rồi. Mầy hỏi chú chín....

Chị hai thúc mạnh vào hông chồng:

- Nói bậy không hà! Thím chín kia!.. Chú nó còn nhỏ...

- Nhỏ nhỏ cái gì? Cỡ tuổi nó tôi có con rồi!

Tôi mỉm cười, thấy thích anh lạ! Anh hai quay sang mẹ tôi:

- Thím chín! Em lớn rồi nghen thím. "Nam đại bắt hôn như liệt mã vô cương" đó thím. Em nó đẹp trai, học giỏi, nhà giàu, mà thím không chịu cưới vợ cho nó là có ngày có người bồng cháu nội về cho thím nuôi đó!

Chị hai nạt:

- Nói bậy không hà! Cái tật không bỏ!

Anh hai nói chuyện thường chêm vào mấy câu chữ nho, những lần đó tôi cũng bực mình, vì có câu tôi cũng không hiểu nghĩa rõ ràng. Câu anh vừa nói tôi hiểu, xem ra nó cũng hay đó chứ! Còn chị hai, là người phụ nữ nét na, đẹp lại hiền, hay kìm chế chồng những khi anh quá trớn. Đặc biệt lần này tôi lại thấy chị hơi... quá trớn!

Mẹ mỉm cười:

- Biết nó chịu không mà cưới?

Tim tôi đập thành thịch. Không ngờ diễn tiến lại thuận lợi như vậy. Mẹ nói thế tức là nếu tôi "chịu" thì mẹ cưới chứ gì? Ồi con đường... cưới vợ sao mà hanh thông như vậy!

Anh hai quyết liệt:

- Sao lại hồng chịu thím? Hồng lẽ nó muốn vợ nó lại la làng lên sao?

- Hồi trước con muốn vợ, con cũng đâu dám nói cho má con mà phải nhờ chú chín mở hơi giùm. Thím quên rồi sao?

Quay qua tôi, anh dụ giọng:

- Nè cưng, anh hai hỏi thiệt nghen, cưng có muốn cưới vợ không?

Phải nói là nhờ anh hai mà lòng tôi tràn dững khí. Tôi quyết không bỏ lỡ cơ hội. Chỉ cần tôi nói một tiếng "muốn" là bài toán có đáp số ngay, và bao nhiêu đè nén trong lòng bấy lâu chắc chắn giờ đây tan biến!

Nhưng như vậy xem phàm phu quá! Tôi cười cười, đợi cho mọi người chờ một lát, thần khẩu xui tôi phát ra một câu quá tuyệt vời:

- Thì hồi trước anh hai sao thì giờ em vậy thôi!

Mọi người cười rần và mang ý nghĩa khác nhau. Tôi cười cho... đỡ mắc cỡ. Chị hai cười xòa góp phần vui; anh hai cười ngất, cười sặc sụa của người thích chí; còn mẹ thì cười hiền hòa, sung sướng, lấy tay áo chậm hai khước mắt rưng rưng. Tôi thấy thương mẹ vô cùng, sà vào lòng mẹ. Dù là một cậu tú, nhưng với mẹ, tôi vẫn thường thích mẹ vuốt ve như thuở lên ba. Mẹ vò tóc tôi, nói với anh chị hai:

- Bây thấy hôn? Nó làm còn như nhỏ lắm vậy!

Mẹ hỏi tôi:

- Bộ con có để ý bạn gái nào ở trường hả?

Tôi lắc đầu. Mẹ bảo:

- Vậy thì mẹ biết ai mà cưới cho con?

Anh hai nhanh nhẩu:

- Thì làm mai! Hồi trước chú chín cũng vậy, con cũng vậy. Có ai thương yêu ai trước đâu? (liếc sang chị hai) Chừng về ở chung cũng khoái thấy mờ...

Anh phải bàn tay chị hai định néo vào hông anh:

- Vậy chớ hông phải sao?

Rồi quay sang tôi, anh lại ngọt ngào và xôm tụ:

- Nè, bây giờ em chưa quen ai phải không? E hèm! Hồi trước anh cũng vậy thôi. Có sao? Nhưng em phải cho thím chín và anh chị hai đây biết mầu người em ưng thế nào thì ở đây mới kiếm cho em được chứ! Thí dụ, hồi trước anh ra tiêu chuẩn là phải vừa đẹp, vừa hiền, vừa có chút học vấn. Em thấy hôn, chị hai đúng bon tiêu chuẩn đó, Anh thấy là khoái liền. Hề hề...!

Tôi thấy mặt chị hai đỏ lên vì sung sướng:

- Nói không biết mắc cỡ....

Sấn đà, tôi tiếp:

- Mà phải ở miệt vườn nữa em mới chịu.

Anh hai có vẻ cụt hứng, còn mẹ thì có vẻ vui:

- Phải đó à bây, con gái ở vườn nó nét na, thùm mị, giỏi giang.

Anh hai cười xôm xáo:

- Trúng tủ bả rồi! Mà cũng dễ thôi! Thím bán tạp hóa lớn, mỗi mang miệt vườn biết bao nhiêu, nhờ họ mới lái giùm.

Chị hai:

- Sao hăng hái dữ! Mai một anh hai chịu lạy đó nghen!

- Tất nhiên! tất nhiên!

Thói thường người ta tin tưởng vào những gì mình hy vọng, và sợ mất những gì mình có. Mẹ đã xong rồi, còn ba thì sao? Ba thường hay chịu ý mẹ dù đôi khi ý mẹ có đôi chút ông chằng hài lòng, nhưng đó là những việc nhỏ đời thường, còn đây là "hôn nhân đại sự", liệu ba có còn chịu mẹ hay không?

Ngày hôm sau, tôi thấy ba có vẻ khác khác, vậy là mẹ nói với ba rồi! Ba ít nói, có chiều nghĩ ngợi. Khi giáp mặt tôi, ba mỉm cười khó hiểu. Phúc hay là họa đây!

Rồi ngày tôi chờ đợi cũng đến. "Phái đoàn" gồm ba mẹ, anh chị hai và tất nhiên có vai chánh là tôi. Thật khó tả được bao cảm xúc bồn chồn lo lắng, hồi hộp, đủ thứ lộn xộn trong lòng tôi. Mẹ tôi cứ dặn dò đủ mọi việc, hết chuyện nọ tới chuyện kia, đến nỗi khó mà nhớ hết; còn anh hai thì cứ lải nhải bên tai "bình tĩnh, bình tĩnh, đừng có run!". Nhà ông nhạc tôi (tạm gọi vậy) ở xã Ngũ Hiệp, cách thành phố Mỹ Tho 30 cây số về hướng tây.

Chợ Ngũ Hiệp nằm bên kia sông, muốn qua phải nhờ một phà nhỏ. Từ chợ, theo lời bà mai, chúng tôi phải đi bộ thêm gần ngàn mét nữa. Nghe vậy anh hai nói với tôi:

- Như vậy là "vườn trong vườn" rồi phải không cưng? Tiêu chuẩn một đạt hai trăm phần trăm rồi hén!

Chị hai cau mặt:

- Cái ông này lúc nào cũng đùa được.



Thật vậy, đây là vùng trù phú đất đai, cây lành trái ngọt. không biết cơ man nào là cây trái quả mọng trĩu cành! Cam, bưởi, sa bô, dứa, vú sữa, nhãn, chôm chôm... nhất là sầu riêng cây nào cây nấy chân tay đeo đầy nghẹt quả, theo gió thơm lừng. Bà mai chỉ tay về căn nhà ngói kiểu xưa (kiểu "chữ đình") nói:

- Nhà đó đó.

Tất cả dừng lại “hội ý”. Mẹ khẩn trương thấy rõ, lại dặn dò:

- Nhớ những gì mẹ dặn nghe con!”
- Dạ!

Anh hai cũng thì thào:

- Nhà cát kiêu này mà gặp ông già củ tỏi thì mệt lắm à nghe!

Chị hai nạt nhỏ:

- Ông lo cái miệng ông đó. Vô đó nói bậy đi!

Bà mai vô trước, mẹ sửa lại áo quần tôi chưa xong thì có người ra mời vào. Giờ phút này tôi càng thấy tình mẫu tử bao la như thế nào. Mẹ hồi hộp như sắp bước vào nơi hang hùm nọc rắn không bằng, lại điệp khúc “Nhớ nghe con!” phát ra! Vừa vào cổng, tôi bị hốt hồn vì hơn hai chục cặp mắt, đủ hạng tuổi, nhiều nhất là trẻ em chăm chú vào tôi, một bà trạc tuổi mẹ có lẽ thông cảm được điều ấy, bèn rầy đám nhỏ:

- Nè, mấy đứa làm gì tụ tập lại đây dữ vậy? Có đi hết không?

Đám trẻ tản đi vài bước rồi bến lên đứng nhìn.

Phòng khách được bài trí hai bàn. Bàn giữa gồm ba mẹ tôi, bà mai, ông bà nhạc và hai vị cao niên. Bàn bên có anh chị hai tôi và bốn người bên gái cùng trang lứa. Phần tôi nghe lời mẹ là không được ngồi, mà đứng sau ghế cha mẹ, hai tay xếp lại để dưới bụng (nếu đã mời trà xong), tư thế y như lính hầu ở phủ huyện, hay các thái giám ở cung đình hầu hạ đức vua!

Theo cách nói chuyện... lại có dịp đứng trước nhạc phụ mẫu; tôi biết ông bà là người cởi mở, dễ tính. Câu chuyện của hai “sui” càng lâu càng khởi sắc tốt đẹp. Dần dà khách khí không còn, mà như đã quen nhau từ trước vậy. Bỗng Ông nhạc gọi:

- Con hai đâu, châm trà mới đi con!

Một tiếng “dạ” thanh thốt không kém Điêu Thuyền thời Tam Quốc từ nhà dưới vọng lên làm tim tôi rộn ràng. “Phái đoàn” nhà trai ai cũng hồi hộp chờ đợi. Bởi ai cũng biết bảo “châm trà” chẳng qua là lời nói khéo cho con mình ra chào để nhà trai “coi mắt” đó thôi! Mẹ quay lại nhìn tôi mỉm cười, thầm bảo “hãy xem kỹ vì thời gian không lâu”. Tôi chưa kịp mỉm cười với mẹ thì rèm hoa lay động, một kiều nữ vận bộ bà ba, không phấn không son mà má phấn môi hồng. Tóc dài phủ lông gòn gàng bởi chiếc kẹp vàng có đính bông hồng chói lọi. Thoạt trông, tôi giật nảy người, đến nỗi bố vợ nhìn thấy. Đợi giai nhân châm trà xong, ông vội bảo:

- À quên nữa, cháu qua bên ngồi uống nước, hay cứ ra ngoài dạo cho thoải mái.

Mẹ lại quay ra tôi, nhưống mày, thầm bảo “hãy đi đi con”, vì thực ra, ông nhạc cũng ngầm ý cho tôi và vợ tôi gặp nhau để “tìm hiểu”, dù thời lượng ít ỏi, nhưng nếu tri túc ắt tiện túc mà thôi! Mọi sự đều được người lớn sắp xếp có bài có bản và, có màn có lớp hẳn hoi!



Không khí bên ngoài thực thoải mái. Nhiều loại cây trái lớn nhỏ thì nhau che rợp ánh mặt trời làm mát rượi cả một không gian rộng. Vài tia sáng yếu ớt cố gắng chen vào đất tạo thành những đốm trắng lưa thưa đây đó tựa rãi hoa. Mùi sầu riêng thơm lừng. Hàng sa - pô thẳng tắp trái nặng sai oằn. Mấy nhánh ổi cho trái bóng láng no tròn, rục mềm rơi rụng tứ tung, tỏa hương thơm bát ngát. Chim hót líu lo, bướm vờn thẳng cánh. Đàn ong tranh nhau hút mật của trăm ngàn hoa đủ sắc đủ màu. Rõ ràng là vùng đất lành thừa mưa cây lành trái ngọt. Bên sau một giọng êm đềm:

- Biết người ta ưng hay không mà dám đi hỏi vậy?

Tôi quay lại, thì ra là vợ tôi, (tạm gọi vậy), mà cũng là Vi, người đã làm tôi kinh ngạc đến đánh thót cả người khi này!

Vi là bạn học cùng lớp với tôi hồi năm đệ tứ. Hồi đó lớp đệ tứ được xem là cái “móc” của sự chia tay. Bởi con trai, nếu thi rớt thì cha mẹ thường cho nghỉ để học nghề, còn thi đậu (cấp bằng Trung Học Đệ Nhất Cấp) thì cũng mỗi người một hướng đi: vào sự phạm hoặc ngành nghề nào đó, hoặc học tiếp ba năm nữa để lấy Tú Tài rồi lên đại học. Con gái thì ít người được học đến chốn đến nơi. Rớt hay đậu cũng thường bị cha mẹ cho nghỉ mà lo phụ việc nhà, viện lẽ con gái “học cao” khó có chồng! Vi cũng nằm trong số phận này. Bởi vậy cuối năm đệ tứ, chúng tôi thường trao nhau lưu bút, mọi người đều nắn nót tuồng chữ cho trang mình thường tặng cả ảnh, dán vào giữa trang viết, dưới đề:

"*Thương nhau mới tặng ảnh này,
Để làm kỷ niệm những ngày xa nhau'
Dù cho ảnh có phai màu,
Cũng đừng xé bỏ mà đau lòng người!!*"

Không biết bốn câu thơ ấy là của tác giả nào, sáng tác tự bao giờ, mà đến nay, thỉnh thoảng tôi lại thấy sau bức ảnh "tặng nhau" của các em cũng có đề như vậy.



Hơi lạc đề, nhưng nói thêm cho vui: Hồi đó tôi cũng có quyển lưu bút, tất nhiên khi ai nhận thì cũng nắn nót từng chữ và giữ sạch sẽ như nói ở trên. Khi tôi đưa cho thằng Nhứt, ngày sau nó trả (thường thì vậy), nó viết vào trang đôi mấy chữ tổ bố: "Lưu niệm làm cái xê bình phượng gì?" (2), rồi lấu cá ký tên giáp cả hai trang giấy! Tôi xem giật run. Cự nó. Nó cười: "Để sau này mày nhớ tao". Tôi nghe cũng xiêu lòng. Quả thật, đến giờ, nó là người tôi nhớ nhất.

Và đến ngày cuối, chúng tôi tổ chức tiệc liên hoan cuối khóa tại lớp. Văn nghệ xung quanh các bài hát về "mùa chia tay", "tạm biệt", "nỗi buồn hoa phượng"... Tôi có sở trường ngâm thơ, ngâm hai bài thơ Đường luật, bài đầu của thầy H.C, giáo sư sử địa (3), bài này tôi chỉ nhớ hai câu cuối:

"...
*Rồi đây nếu chẳng sau mùa phượng,
Tất cũng mai kia ở chợ đời!*"

Và bài họa của tôi:

*"Việc cũ, ngàn sau vẫn đổi dời.
Chút tình tâm huyết nói sao vơi?
Luyến lưu kẻ ở đôi dòng lệ,
Tiếc nhớ người đi một góc trời
Chín tháng vui buồn trong một lớp,
Vài giây ly biệt rẽ ngàn khơi,
Đường mây một kẻ hanh thông bước,
Một kẻ lang thang giữa chợ đời!
(Thơ Kha Tiệm Ly)*

Đám con gái mắt đỏ hoe, có đứa khóc thành tiếng. Chúng tôi lại tặng quà lưu niệm cho các bạn "nghỉ luôn". Tôi tặng Vi cái kẹp tóc bằng vàng 14 (tôi là... "thiếu gia" mà! Vàng hồi đó rẻ lắm, đàn bà con gái chẳng thấy ai đeo, có đeo thì cũng sơ sài, đeo nhiều mắc cỡ, bị coi là "quê"; không thấy ai đeo cục cục như giờ. Vi tặng lại cho tôi cây bút Pilot nắp vàng, loại cao cấp nhất thời ấy.

- Sao không trả lời?

Vi nghiêm trang như thuở nào, tôi hơi chột dạ:

- Thật lòng tôi không ngờ mình đi hỏi cưới Vi. Đã bao năm rồi, vả lại lúc đó mình còn nhỏ cả mà!
- Bộ mấy năm qua không nhớ chút gì về Vi sao?
- Vẫn nhớ về người bạn nhỏ hiền lành, nhiều nước mắt.

Vi vừa đưa tay rút cây viết trên túi áo tôi, vừa nói:

- Xin lỗi nghe, cho Vi mượn.

Rồi xoay cán viết, nhìn những dòng chữ khắc trên ấy, Vi có vẻ xúc động:

- Vẫn còn giữ của Vi à?

Tôi không đáp, nhìn hai rèm mi chớm chớp, tôi thấy Vi đẹp nảo nùng. Tôi nắm lấy tay Vi:

- Không ngờ lại gặp lại Vi. Chẳng phải không có duyên số hay sao? Vi đồng ý nhé!

Vi tủm tỉm cười:

- Nếu em không ưng thì sao?

- Thì anh về, nhưng xin gởi trái tim anh lại.

Lại cười:

- Rõ là thi sĩ! Em đã đồng ý từ khi bà mai nói chuyện với ba mẹ, đâu phải đến bây giờ.
- Không biết mặt làm sao ưng?

Vi kéo mái tóc về phía trước ngực:

- Khờ quá đi! Mọi người ở đây ai không biết con trai một cửa tiệm tạp hóa Vạn Phát, chứ em thì rành lắm. Vì “công tử” ấy còn tặng cho em chiếc kẹp xinh đẹp này nữa phải không?

Trên đường về, mẹ luôn miệng với ba:

- Con nhỏ xem nét na và lịch sự (4) ghê ông há?.

Lại lo ngại:

- Hồng biết nó có ưng thẳng con trai cưng tôi không nữa?

Nãy giờ tôi lặng thinh, nhớ lại những lời nói của Vi mà thấy lòng hân hoan lạ. Nhưng thấy mẹ cứ lo lắng mãi, tôi mới nói:

- Chắc ăn rồi mẹ ơi! Mẹ đừng lo!

Mẹ nghi ngờ. Anh hai nói:

- Hồi nãy ngoài vườn tụi nó nói chuyện, chỉ cần khi về, đá lông nheo một cái là kể như xong. Thím lo gì!

Ba châm vào:

- Hồi trước bà cũng vậy, sao bà mau quên quá!

Không biết mẹ đánh hay phũ bụi cho ba:

- Cha già mất nét!

oOo

Thế là chậm lắm khoảng một tuần, mười ngày tôi đều đến tham nhạc gia, nhạc mẫu. Ba mẹ vợ tôi đều nhân hậu, nghiêm khắc với con cái nhưng xem chừng “dễ” với thằng rể tương lai. Trước khi đi, ba tôi dặn.

- Con đến đó thấy cái gì làm được thì làm, chứ đừng lấy mắt ngó là không được! Ngày xưa trước khi cưới, phải làm rể ba năm ba chẻ củi, vác lúa, cày bừa, làm đủ thứ nặng nhọc, chứ chẳng phải chơi đâu!

Nhưng tôi biết cái gì mà làm, mà phụ? Lần đầu đến, tôi thấy ba vợ tôi đang chài cá, thấy tôi sượng rưng, ông hiểu ý, nói:

- Con đứng chơi, ba vãi vài chài nữa ba vô.

Thế coi sao được! Đợi mỗi khi ba kéo chài lên, tôi phụ gỡ cá, mà có được đâu! Tôi đụng tới con nào thì con ấy giãy rồn rột, rách cả tay, có khi phóng lại xuống mương; trong lúc ông bỏ vào giỏ lia lia như bỏ đá vào vậy! Một lần thì thấy ông đang chiết nhánh cây, cái này tôi càng mù tịt, nhưng cũng có việc làm là... đưa dây cho ba tôi cột “bầu”; cái công việc không cần người phụ tá!

Ba vợ tôi rất điệu đời, ông thường bảo vợ tôi dắt tôi ra vườn xem có “cái gì nó thích thì hái nó ăn”. Tôi biết ba tạo điều kiện cho chúng tôi chuyện trò. Ông dư hiểu, bởi nói tiếng là thăm cha mẹ vợ, nhưng chủ yếu của chàng rể tương lai nào cũng là thăm... vợ cho đỡ nhớ mà thôi. Nếu không, tại sao mỗi lần đến thăm mà cha mẹ vợ đi vắng thì chàng rể lại hờn hờ trong lòng!?



Vườn nhà vợ tôi đủ loại cây nên có trái quanh năm, chúng chen chúc nhau nên chỉ cách hơn mười thước là không thấy dáng người. Tôi có cảm tưởng như hoàng tử gặp công chúa trong rừng vậy! Đến hàng dừa tơ, quày ôn trĩu trái màu vàng rực, sai oằn đụng tới mép mương, Vi đưa tôi dao, bảo:

- Chặt dừa uống nhé!
- Trái nào đây?
- Thì tùy chọn.

Khổ sở lắm tôi mới đem được hai trái dừa rời quày được. Dùng dao chặt phần đầu có cuống. Dao bén ngọt mà tôi phạt năm bảy nhát liền mà vỏ dừa chỉ dập dập, trầy trầy, tung mấy miếng văm! Vi cười khoe

hai hàm răng đều như hạt bắp:

- Để nò tì giúp cho, thừa công tử!

Giành lấy dao, Vi chỉ phập ba nhát nhẹ nhàng mà vỏ dừa tách ra từng mảng lớn, nhát thứ tư, nhẹ hơn, chạm vào gáo, Vi thuận thực lách nhẹ lưỡi dao, để lộ phần “cái” trắng bóc mịn màng, bao quanh phần nước sọng sánh trong veo! Một tay đưa dừa cho tôi, tay kia chỉ chỉ vào trái dừa bảo:

- Chặt dừa phải chặt đầu lớn này này, Lưỡi dao phải để hơi xiêng. Ai đời ở trên bỗ xuống... 90 độ. Làm sao đứt được?

Lợi dụng tôi nắm lấy cổ tay tròn trịa mịn màng của Vi, ghé mũi xuống hít một hơi dài. Vi vẫn để yên nhưng bặm môi:

- Có thấy con dao ở đây không thì bảo?

Rồi cùng cười, tôi hít mũi chọc:

- Còn ngọt hơn cả nước dừa!

Đến địa phận chuyên canh sầu riêng. Ôi! hàng hàng thẳng tắp. Không biết cơ man nào là trái đậu trên cành! Toong teng nhỏ to đủ cỡ, lủng la, lủng lẳng tầng thấp tầng cao, xem vô cùng ngoạn mục. Tôi hỏi:

- Nghe nói sầu riêng chỉ rụng về đêm, phải không?

- Sao lạ vậy?

- Thì ... trời khiến để đừng bễ đầu người!

Vi cười ngoặt ngoẹo:

- Sao trái dừa vẫn rụng ban ngày? Bộ trái dừa không làm bễ được đầu người? Chủ vườn noi vậy để cho mấy thằng ăn trộm không dám lên vào đó thôi!

Rồi chỉ vào phía trước, bảo:

- Có hai trái rụng kìa! Anh lại lượm đi! Coi chừng nó "bịch" một cái là hết có vợ đo.o.o.ó!

Tôi nhìn lên, thấy hàng trăm trái lòng thông, gai tua tủa, giống như những quả chùy của các võ tướng ngày xưa. Nói đại, nếu nó mà "phịch" xuống một cái như lời Vi nói thì dù không bễ đầu, thì mặt mũi chắc cũng khó coi! Dậm chạy đi, bỗng luồng gió quái ác từ đâu lùa tới, bèn chột dạ, tôi dừng lại. Vi cười ngất:

- Coi vậy mà cũng sợ mất vợ hén!

Tôi chữa thẹn:

- Vậy chớ vợ như Tây Thi thì chết sao đành!

Má Vi càng đỏ thêm, nắm tay lại giá giá vào tôi:

- Cái tật nịnh.....

Tôi vừa dặt hai trái sầu riêng xuống thì Vi bảo:

- Tách ra đi!



Nói đoạn lại bờ rào tìm hái những nhánh bông. Tôi lui cui lấy dao chặt phình phịch vào đầu lớn trái sầu riêng, dao cũng để xiêng một góc mà xem ra vỏ sầu riêng còn dai hơn cả vỏ dừa. Thật tình, sầu riêng tôi ăn có hàng trăm nhưng mỗi lần đều được mẹ bóc sẵn bỏ vào tủ lạnh, nên có biết gì đâu! Tôi lật qua, lật lại, chợt nhớ tới cái vỏ sầu riêng mẹ bóc xong đâu có trầy trụa, hay mất một góc đàng đầu trái, mà xem ra nó còn nguyên vẹn giống như một chiếc xuống! Tôi sửa lại rồi dùng dao bổ theo chiều dọc, cũng chẳng ăn thua! Mệt, tôi định gọi cầu cứu, thì Vi đã đứng sát bên tôi bụm miệng cười tự lúc nào... Rõ ràng là Vi biết tôi không làm được mà cố chọc chơi! Vi bèn ngồi xuống, lấy dao, vừa làm vừa dạy đời:

- Hồi nãy em bảo công tử “tách” ra chứ có bảo “chặt” đâu mà làm

như bừa củi vậy? Đây nè, chỗ này lúc nào cũng có một khe hở. Chỉ cần để mũi dao vào đây rồi dùng đòn bẩy Ạc - Shi – Met” là xong. Làm rể kiểu này mất vợ như chơi.

Tôi bá lấy cổ Vi:

- Giỏi quá, để anh thưởng cho một cái.

Vi nhắm mắt, lắc đầu quày quật:

- H..ô..ông..!

Đợi khi tôi “chặt” xong, Vi mới mở mắt ra, chỉ tay vào vỏ sầu riêng, nói:

- Cái vỏ sầu riêng này mà vô mặt thì còn hơn té thùng đình nữa đó!

Lần nào cũng có chuyện tương tự như vậy, thử hỏi sao tôi không khoái về thăm... ông bà nhạc?

Gần tới ngày cưới, tội nghiệp Vi gầy thấy rõ. Sau này tôi mới biết, là con gái trường trong gia đình, Vi lo lắng sắp xếp mọi thứ, lại nghĩ tới ngày theo chồng, xa mẹ bỏ em nên đủ thứ tình cảm ray rức trong lòng. Vậy mà trò chuyện với tôi một hồi, mặt hoa lại rạng rỡ, nói nhỏ cho tôi vừa nghe, như một chuyện gì quan trọng lắm:

- Làm rề mà lỏng nhỏng không động móng tay, cứ đeo sát con gái người ta hoài không sợ bà con họ nói sao?

Ba vợ tôi thường bảo tôi:

- Con ở chợ không quen việc ở vườn. Con cứ về thăm, khỏi làm gì hết, đừng ngại, cứ coi như ở nhà con.

Tôi đem lời này nói cho vợ nghe, rồi châm thêm:

- Vậy chứ anh có việc gì để làm?

- Em chỉ cho. Gần tới ngày cưới rồi, phải có củi để nấu chứ! Hay là anh chịu khó ra chẻ một mớ....

- Ở đâu?

Vi chỉ tay về một hàng củi được chất ngay ngắn từng ô một, dài chừng... vài chục mét, khúc nào khúc nấy cỡ bắp đùi... voi. Tôi chốt dạ:

- Chẻ hết sao?

Vi làm mặt nghiêm:

- Ủa!... thì tới đâu hay tới đó! Ngày còn dài mà!....

Tôi xách búa đi mà tác phong rời rã như Hạng Võ tại bến Ô Giang! Nhưng muốn ăn phải lặn vào bếp, muốn cưới được vợ thì phải bừa củi, cày bừa... Thì ra lời ba tôi nói chẳng sai, bằng chứng là tôi cũng không ngoại lệ! Tôi cởi áo sơ mi máng trên cành bưởi, còn lại chiếc áo thun ba lỗ trắng tinh, vốn là mô đen của con nhà giàu mới có áo lót bên trong. Dù là "công tử", nhưng tôi thường tập tậ nên bắp thịt coi cũng ngon lành. Tôi đếm thăm: Một, hai, "phập!"; một, hai "phập!" Có cái "phập" làm củi vỡ ra, có cái "phập" thì búa lại dính khấn vào củi, gỡ ra cũng tróc vãi trầy vi! Khi độ mệt đã choáng váng mặt mày, nhưng còn đủ để nhận được tiếng ông nhạc ở sau lưng:

- Bây làm cái gì vậy?

Tôi quay lại chào ông bà vừa đi xóm về, rồi trả lời với giọng điệu của người vừa lập nên công trạng:

- Dạ, vợ con biểu chẻ củi để khi đám cưới có mà xài!

- Thôi, thôi! Bây "bị" nó rồi! Đi vô! Đi vô uống nước con!

- Dạ, để con chẻ thêm một mớ nữa, ba!

- Củi này ba để bán cho lò bánh mì, đâu cần chẻ! Còn củi dùng cho đám cưới thì để trong nhà kho kia, có xài mური đám cũng không hết!

Bà nhạc lắc đầu:

- Cái con nhỏ này...

Vào nhà bà nhạc rầy Vi:

- Chồng của mày nó không quen làm việc nặng. Xúi dại rồi nó trượt chân trượt cẳng thì sao?

Bà nhạc dùng tiếng "chồng mày" tôi thấy ấm áp lạ lùng! Còn vợ tôi thì chum chim cười, còn liếc qua tôi với ánh mắt còn bén hơn... lưỡi búa, lại chu đôi môi đỏ ao chế nhạo. Thế là bao mệt mỏi trong tôi biến mất tiêu!

Phải nói trong đời thường, về sự thông minh, lúc nào vợ cũng hơn tôi một phép. Khi về làm dâu vợ tôi đã chứng minh đầy đủ điều đó. Ngoài sự hiểu thảo với cha mẹ chồng, vợ tôi còn nhiều đức tính như hân hậu, cần kiệm...

Thưở đó, ở thành phố "nhà giàu" mới có tủ lạnh (ti vi chưa có), còn dưới quê thì tuyệt đối không, bởi có điện đâu mà xài! Nên những ngày đầu, tủ lạnh đối với vợ tôi là một phát minh khoa học lớn lao, nó đủ công năng, nên có cái gì cũng "thần" vô trong đó. Có lần mẹ tôi mở tủ lạnh, rồi nói với vợ tôi:

- Tô mắm nêm này, con đừng có để vào đây, nếu không tất cả cái gì trong này đều có mùi mắm nêm hết.

Chỉ chờ có dịp này, tôi cười hí hí:

- Trái cây mà có mùi mắm nêm ăn càng ngon chứ sao mẹ?

Mẹ cười, còn vợ tôi cứ đem cái sờ trường là bắn nửa mắt vào tôi. Tôi khoái chí, nói theo kiểu đá banh thì "gỡ" được một, nhưng dường như chỉ có một mà thôi!

Khi con chúng tôi đã lớn, tuổi có thể về quê thăm ngoại một mình, thế mà một tối cả nhà xem ti vi, không phải nhằm đoạn hài mà vợ tôi cười ngắt. Con hỏi, "sao tự nhiên mẹ cười?" Một lát vợ tôi mới trả lời được:

- Mẹ thấy bộ tướng ông thái giám đứng khúm núm kia giống "mấy thằng cha" lần đầu coi mắt vợ quá! Hi!

Hi!

Biết bị xô ngọt nhưng tôi biết gì hơn ngoài làm...thinh! May sao đến chương trình quảng cáo, quảng cáo tủ lạnh, tôi nói tỉnh bơ:

- Tủ lạnh đời mới coi bộ tốt à nghen! Nó tự khử mùi, dù “mấy con mẹ” ở vườn có để mắm nêm vô đó cũng không sợ hôi. Ha! Ha!...

Tức thì vành tai tôi bị kéo ra cả thước, tiếp theo là một giọng tru tréo, muốn nổi da gà:

- Trời...u.u..i! Chuyện cũ nhắc hoài! Nhắc hoài!

Vậy đó, “chuyện xưa” thì vợ tội nhắc được, còn “chuyện cũ” tôi nhắc thì như bị muốn nhai xương! Có vợ miệt vườn, miệt quê là vậy đó!